

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 19 /2018/HSST.

Ngày: 14-03-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Huỳnh Trường**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Từ Ngọc Viễn**.

2. Bà **Nguyễn Thị Hơ**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Cao Thị Trúc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Thanh Bạch** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố M, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2017/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

- 1/ Họ và tên: **Trần Phúc H**, sinh năm 1997, tại tỉnh Tiền Giang, có mặt.
- Nơi ĐKKHKT: Số 140/2B đường Lê Thị Hồng Gấm, Phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
- Chỗ ở: Phòng số 6 Nhà trọ số 417/6A, đường Nguyễn Thị Thập, Phường 6, thành phố M, Tiền Giang. Đến tháng 10/2017.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo.
- Nghề nghiệp: Không.
- Trình độ học vấn: 9/12.
- Cha: **Trần Đình P**, sinh năm 1966. Nghề nghiệp: Tài xế và ngụ Phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
- Mẹ: **Nguyễn Thị Thùy H**, sinh năm 1972. Nghề nghiệp: Làm thuê và ngụ cùng địa chỉ bị cáo.
- Anh, em ruột có 02 người, bị cáo là thứ hai trong gia đình.
- Bị cáo chưa có vợ, con.
- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 29 ngày 20/10/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Tuấn P**, sinh năm 1992, tại tỉnh Tiền Giang, có mặt.

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 170/20C, đường Lý Thường Kiệt, Phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Đầu bếp.

- Trình độ học vấn: 11/12.

- Cha: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1964.

- Mẹ: Võ Thị M, sinh năm 1964.

- Cả hai làm thuê và ngụ cùng địa chỉ bị cáo.

- Em ruột có 01 người, bị cáo là lớn nhất trong gia đình.

- Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 30 ngày 20/10/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn P là luật sư Trần Bích L- Văn phòng luật sư Bích L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang, có mặt

2.1. Người bị hại :

- Nguyễn Vũ Ph sinh năm 1992, có mặt

Trú tại: ấp Phú Đức 2, xã Bình Phú, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thị Thùy H, sinh năm 1972, có mặt.

Trú tại: số 140/2B đường Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

2.3. Người làm chứng: vắng mặt

- Nguyễn Quốc T sinh năm 1988

Trú tại: ấp Bình Ninh, xã Bình Phục Nhứt, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: số 13/14, KP12, phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Lê Ra R sinh năm 1993

Trú tại: ấp Tân An Chợ, xã Tân An, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Võ Thị N sinh năm 1980

Trú tại: ấp Thanh Sơn 4, xã Thanh Tân, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở: 417/6A đường Nguyễn Thị Thập, phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Phúc Hiền và bị cáo Nguyễn Tuấn P bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố M truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 04/7/2017, sau khi uống rượu, Trần Phúc Hiền, Nguyễn Tuấn P và chị Lê Thanh T, sinh ngày 01/01/1999, ngụ ấp Phú Hữu, xã Phú Mỹ, huyện Tân P, tỉnh Tiền Giang đến khu nhà trọ nơi H thuê ở địa chỉ số 417/6A, đường Nguyễn Thị Thập, Phường 6, thành phố M thì H, T cự cãi nhau. Lúc này, Nguyễn Vũ P, sinh năm 1995, ngụ ấp Phú Đức 2, xã Bình Phú, huyện C, tỉnh Trà Vinh đến đứng nhìn thì bị H chửi nên Vũ Ph bỏ đi đến quán nước tại khu nhà cho thuê trọ số 13/4, đường Hồ Bé, khu phố 12, Phường 6, thành phố M ngồi uống nước.

Sau đó, H dùng tay phải cầm một con dao dài khoảng 70cm (lưỡi bằng kim loại màu đen dài 35cm, cán bằng gỗ dài 35cm) đi đến chém 02 nhát vào người Vũ Ph theo hướng từ trên xuống nhưng không gây thương tích do Vũ Ph cầm ghế nhựa màu vàng đang ngồi lên đỡ làm bề ghế và cả hai tiếp tục giằng co nhau tại khu vực trước phòng trọ số 17 của nhà trọ số 13/4, đường Hồ Bé, khu phố 12, Phường 6, thành phố M. Lúc này, Tuấn P đi đến nhặt một đoạn ống nhựa bọc cáp quang màu đen dài 02 mét trên đường, dùng hai tay cầm đoạn ống nhựa đánh theo hướng từ trên xuống nhiều cái trúng vào người Vũ Ph, dùng tay nắm tóc đập đầu Vũ Ph vào bức tường gần đó và ôm giữ Vũ Ph, kêu H chém Vũ Ph. H nghe vậy nên tiếp tục dùng 02 tay cầm dao chém 02 nhát trúng vùng đầu và chân phải Vũ Ph gây thương tích.

Sau khi gây thương tích cho Vũ Ph; Tuấn P ném bỏ đoạn ống nhựa bọc cáp quang tại hiện trường, trên đường đi H ném bỏ con dao xuống sông cầu Bến Chùa thuộc xã Long An, huyện C, tỉnh Tiền Giang rồi cả 02 bỏ trốn. Riêng Vũ Ph được người dân đưa đến bệnh viện cấp cứu và điều trị. Trong quá trình điều tra, các bị cáo H và Tuấn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 04/QĐ-VKS ngày 29/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Trần Phúc H và Nguyễn Tuấn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 hiện nay quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; khoản 1 Điều 38; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 ; Nghị quyết số 41/NQ-QH ngày 20/6/2017 của Quốc Hội xử phạt bị cáo Trần Phúc

H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn P từ 02 năm tù đến 03 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy năm mảnh vụn của ghế bằng nhựa màu vàng, một ống nhựa bọc cáp quang màu đen dài 02 mét.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận Bị cáo Nguyễn Tuấn P bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại Vũ Ph số tiền 14.000.000 đồng, gia đình và bị cáo Trần Phúc H bồi thường cho bị hại Vũ Ph số tiền 35.000.000 đồng đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận; tại phiên tòa bị hại yêu cầu hai bị cáo tiếp tục bồi thường thêm chi phí điều trị thương tích phẫu thuật mổ lại chân nhưng không cung cấp được chứng cứ điều trị, bị hại đồng ý khi nào có chứng cứ điều trị sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác do đó khi nào bị hại có chứng cứ điều trị sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn P trình bày lời bào chữa : bị cáo P chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả bồi thường chi phí điều trị cho người bị hại số tiền 14.000.000đồng, bị cáo Phong có ông ngoại là liệt sĩ là người có công với cách mạng được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như trên. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 04/7/2017, giữ bị hại Nguyễn Vũ Ph và hai bị cáo không có mâu thuẫn nhưng bị cáo H dùng tay phải cầm một con dao dài khoảng 70cm (lưỡi bằng kim loại màu đen dài 35cm, cán bằng gỗ dài 35cm) đi đến chém 02 nhát vào người Vũ P theo hướng từ trên xuống nhưng không gây thương tích do Vũ Ph cầm ghế nhựa màu vàng đang ngồi lên đỡ làm bể ghế và cả hai tiếp tục giằng co nhau tại khu vực trước phòng trọ số 17 của nhà trọ số 13/4, đường Hồ Bé, khu phố 12, Phường 6, thành phố M. Lúc này, Tuấn P đi đến nhát một đoạn ống nhựa bọc cáp quang màu đen dài 02 mét trên đường, dùng hai tay cầm đoạn ống nhựa đánh theo hướng từ trên xuống nhiều cái trúng vào người Vũ Ph, dùng tay nắm tóc đập đầu Vũ Ph vào bức tường gần đó và ôm giữ Vũ Ph, kêu H chém Vũ Ph. Hiện nghe vậy nên tiếp tục dùng 02

tay cầm dao chém 02 nhát trúng vùng đầu và chân phải anh Nguyễn Vũ Ph gây thương tích. Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 278 ngày 22/8/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận đối với anh Nguyễn Vũ Ph sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 29%. Do đó có đủ căn cứ kết luận các bị cáo phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 hiện nay quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm bất hợp pháp đến tính mạng và sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức được sức khỏe là vốn quý nhất của con người được pháp luật bảo vệ, giữa các bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn, nhưng các bị cáo vẫn xem thường pháp luật, có tính chất côn đồ dùng dao và ông nhựa bọc cáp quang là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra và cần cách ly các bị cáo với xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả bồi thường chi phí điều trị cho người bị hại, bị cáo P có ông ngoại là liệt sĩ là người có công với cách mạng được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất, đồng thời áp dụng nguyên tắc có lợi cho các bị cáo cần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; khoản 1 Điều 38; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 ; Nghị quyết số 41-NQ/QH ngày 20/6/2017 của Quốc Hội xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Tuấn P bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại Nguyễn Vũ Ph số tiền 14.000.000 đồng, gia đình và bị cáo Trần Phúc H bồi thường cho bị hại Nguyễn Vũ Ph số tiền 35.000.000 đồng, Hội đồng xét xử ghi nhận. Tại phiên tòa bị hại yêu cầu hai bị cáo tiếp tục bồi thường thêm chi phí điều trị thương tích phẫu thuật mổ lại chân nhưng không cung cấp được chứng cứ điều trị, bị hại đồng ý khi nào có chứng cứ điều trị sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác do đó khi nào bị hại có chứng cứ điều trị sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

Đối với số tiền 35.000.000 đồng bồi thường cho người bị hại là của chị Nguyễn Thị Thùy H là mẹ ruột của bị cáo H, chị Thùy H tự nguyện bồi thường cho người bị hại thay cho bị cáo H và không yêu cầu bị cáo Hiền hoàn trả lại, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng của vụ án: Đối với năm mảnh vụn của ghế bằng nhựa màu vàng, một ống nhựa bọc cáp quang màu đen dài 02 mét hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố M đang lưu giữ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Xét thấy đề nghị của luật sư bào chữa về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tuấn P như trên chỉ có căn cứ một phần nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của luật sư.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Phúc H và bị cáo Nguyễn Tuấn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 7; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Trần Phúc H 03 năm 06 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 7; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn P 03 năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy năm mảnh vụn của ghế bằng nhựa màu vàng, một ống nhựa bọc cáp quang màu đen dài 02 mét khi án có hiệu lực pháp luật. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án hình sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận Bị cáo Nguyễn Tuấn P bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại Nguyễn Vũ Ph số tiền 14.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thùy H và bị cáo Trần Phúc H bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại Nguyễn Vũ Ph số tiền 35.000.000 đồng.

- Ghi nhận chị Nguyễn Thị Thùy H không yêu cầu bị cáo H hoàn trả số tiền 35.000.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 ;Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trần Phúc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tuấn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo, người bị hại, chị Thùy H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND TPMT;
- Chi cục THADS TPMT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Huỳnh Trường